

Số: /BC-UBND

Cao Lộc, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo hướng dẫn Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024. UBND huyện Cao Lộc báo cáo kết quả rà soát đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính theo đề án cải cách của tỉnh Lạng Sơn đến năm 2024 trên địa bàn huyện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 28/02/2024 của UBND tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2024. UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 01/3/2024 của UBND huyện Cao Lộc về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2024 trên địa bàn huyện Cao Lộc. Theo đó, UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn tổ chức rà soát TTHC theo 02 nội dung:

- Rà soát TTHC để đề xuất phương án rút ngắn thời gian thực hiện đối với các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các huyện, cấp xã trên địa bàn huyện gồm 14 TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý, trong đó: 07 TTHC cấp huyện, 07 TTHC cấp xã. UBND huyện đã ban hành Báo cáo số 330/BC-UBND ngày 15/4/2024 về kết quả rà soát để đề xuất cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính theo đề án cải cách của tỉnh Lạng Sơn năm 2024 trên địa bàn huyện Cao Lộc⁽¹⁾.

- Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC để đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ; thực hiện theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ gồm 15 TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý, trong đó: 07 TTHC cấp huyện, 08 TTHC cấp xã.

Đến nay, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đã xây dựng và ban hành Kế hoạch tại cơ quan, đơn vị và hoàn thành theo thời hạn nhiệm vụ được giao.

II. THỰC HIỆN RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đã thực hiện rà soát 15 TTHC, trong đó:

⁽¹⁾ Kết quả: cấp huyện (Tổng số TTHC được thực hiện rà soát: 07 TTHC. Trong đó đề xuất 07 TTHC cắt giảm thời hạn giải quyết. Tổng thời hạn giải quyết của các TTHC trước khi rà soát là 150 ngày; tổng thời hạn giải quyết của các TTHC sau khi rà soát là 83 ngày và số thời gian đề xuất cắt giảm là 67 ngày (cắt giảm lần 01: 42 ngày; lần 02: 25 ngày), tương ứng với tỷ lệ 45% so với tổng thời hạn giải quyết trước khi rà soát); cấp xã (Tổng thời hạn giải quyết của các TTHC trước khi rà soát là 195 ngày; tổng thời hạn giải quyết của các TTHC sau khi rà soát là 133 ngày; số thời gian đề xuất cắt giảm là 62 ngày (cắt giảm lần 01: 02 ngày; lần 60: 25 ngày), tương ứng với tỷ lệ 32% so với tổng thời hạn giải quyết trước khi rà soát).

1. Tổng số lượng TTHC được giao rà soát theo Kế hoạch: Tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý được giao theo Kế hoạch TTHC (*cấp huyện: 07 TTHC; cấp xã: 08 TTHC*).

2. Tổng số lượng TTHC thực hiện rà soát: Tổng số TTHC thuộc phạm vi quản lý được giao 15/15 TTHC cụ thể:

Cấp huyện: 07/07 TTHC: Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai: 05 mẫu, Số lượng yêu cầu, điều kiện: 07 điều kiện;

Cấp xã: 08/08 TTHC: Số lượng mẫu đơn, mẫu tờ khai: 05 mẫu, Số lượng yêu cầu, điều kiện: 09 điều kiện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo hướng dẫn Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ

1.1. Cấp huyện:

- 05/07 TTHC kiến nghị giữ nguyên toàn bộ nội dung của TTHC và mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC.

- 02/07 TTHC kiến nghị điều chỉnh mẫu đơn, mẫu tờ khai để thực hiện TTHC đối với TTHC cụ thể:

+ TTHC **“Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội cấp tỉnh, cấp huyện”**

Nội dung kiến nghị: Đề nghị bỏ “xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã”; “ký của Chủ tịch”; “Cán bộ tiếp nhận hồ sơ” trong Mẫu số 07.

Lý do: Sau khi xem xét hồ sơ của đối tượng nếu đủ điều kiện thì UBND cấp xã sẽ làm văn bản trình lên cấp trên xem xét, phê duyệt (*trong Tờ trình cũng đã kèm Tờ khai của đối tượng nên việc xác nhận của UBND cấp xã và ký các nhận của Chủ tịch cấp xã là không cần thiết*); và hiện nay trên địa bàn huyện đang đẩy mạnh việc dùng chữ số chuyên dùng và hạn chế sử dụng bản giấy, ký tay nên việc việc ký số trên Tờ khai của công dân sẽ mất nhiều bước thực hiện.

Hiện nay trên địa bàn huyện các hồ sơ giải quyết đều được nhận trên Hệ thống <https://dichvucong.langson.gov.vn/> đều có mẫu “Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả” của từng hồ sơ và báo tin nhắn qua số điện thoại của người nộp hồ sơ nên việc ký nhận hồ sơ của **cán bộ nhận hồ sơ** là không cần thiết.

Kiến nghị thực thi: Điều chỉnh mẫu 07 của Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Lợi ích phương án kiến nghị:

Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá: 2.900.000 đồng/năm.

Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hoá: 2.900.000 đồng/năm.

Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.

Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0 %.

+ TTHC **“Thủ tục báo cáo tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường của hội”**

Nội dung kiến nghị: Đề xuất bỏ phiếu lý lịch tư pháp đối với nhân sự dự kiến là người đứng đầu hội của Hội cấp xã.

Lý do: Đã có sơ yếu lý lịch và văn bản đồng ý của cơ quan có thẩm quyền theo quy định về phân cấp cán bộ; giúp giảm chi phí thực hiện thủ tục, tiết kiệm chi phí cho hội cấp xã ở xa trung tâm huyện.

Kiến nghị thực thi: Bỏ phiếu lý lịch tư pháp khoản q, mục 3, Phần VII. Thủ tục báo cáo tổ chức đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của Quyết định số 579/QĐ-BNV ngày 15/7/2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ nội vụ về lĩnh vực tổ chức phi chính phủ

Lợi ích phương án kiến nghị:

Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá: 3.100.000 đồng/năm.

Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hoá: 2.950.000 đồng/năm.

Chi phí tiết kiệm: 150.000 đồng/năm.

1.2. Cấp xã:

- 06/08 TTHC kiến nghị giữ nguyên toàn bộ nội dung của TTHC và mẫu đơn, mẫu tờ khai, yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC.

- 02/08 TTHC kiến nghị bổ sung mẫu tờ khai để thực hiện TTHC đối với TTHC cụ thể:

+ TTHC **“Khám giám định mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật (bao gồm cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật (nộp tại xã)”**

Nội dung kiến nghị: Đề nghị bổ sung mẫu Giấy kiến nghị của người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật về kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật; mẫu Giấy giới thiệu của UBND xã nơi đối tượng cư trú đề nghị khám giám định khuyết tật để đảm bảo thành phần hồ sơ thống nhất khi thực hiện TTHC.

Lý do: Hiện nay TTHC chưa có mẫu giấy kiến nghị và mẫu giấy giới thiệu nên khi điền các thông tin không có sự thống nhất. Việc quy định rõ các nội dung là cần thiết, nhằm đáp ứng đầy đủ các yếu tố cấu thành TTHC theo quy định tại Khoản 2, Điều 8, Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý của các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc giải quyết TTHC.

Kiến nghị thực thi: tại Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11/8/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa.

Lợi ích phương án kiến nghị

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá: 2.035.000 đồng/năm.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hoá: 2.035.000 đồng/năm.

- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0 %.

+ TTHC “**Khám giám định phúc quyết mức độ khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện người khuyết tật (cá nhân, cơ quan, tổ chức) không đồng ý với kết luận của Hội đồng Giám định y khoa đã ban hành Biên bản khám giám định (nộp tại xã)**”

Nội dung kiến nghị: Đề nghị bổ sung mẫu Đơn đề nghị khám giám định phúc quyết của người khuyết tật hoặc của cá nhân hoặc của cơ quan hoặc tổ chức đại diện hợp pháp của người khuyết tật” để đảm bảo thành phần hồ sơ thống nhất khi thực hiện TTHC.

Lý do: Hiện nay TTHC chưa có mẫu Đơn kiến nghị nên khi điền các thông tin không có sự thống nhất. Việc quy định rõ các nội dung là cần thiết, nhằm đáp ứng đầy đủ các yếu tố cấu thành TTHC theo quy định tại Khoản 2, Điều 8, Nghị định 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý của các cơ quan nhà nước có liên quan trong việc giải quyết TTHC.

Kiến nghị thực thi: tại Quyết định số 3178/QĐ-BYT ngày 11/8/2023 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại thông tư liên tịch số 34/2012/TTLT-BYT-BLĐTBXH ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chi tiết về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng giám định y khoa.

Lợi ích phương án kiến nghị

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hoá: 1.790.000 đồng/năm.
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hoá: 1.790.000 đồng/năm.
- Chi phí tiết kiệm: 0 đồng/năm.
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 0 %.

1.3. Nội dung đề xuất ngoài danh mục TTHC:

TTHC kiến nghị sửa đổi tên TTHC “Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2016 - 2020 thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế” thành “**Xác nhận hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình thuộc diện đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế**” và quy định lại trình tự thực hiện thủ tục để phù hợp với quy định hiện hành, đồng thời là căn cứ để xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế theo quy định giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025.

2. Đánh giá khó khăn, vướng mắc theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020 của Chính phủ

Qua quá trình triển khai rà soát các TTHC theo Kế hoạch không phát sinh khó khăn, vướng mắc theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/5/2020.

IV. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Ưu điểm

Trên cơ sở chỉ đạo UBND tỉnh, hướng dẫn của Văn phòng UBND tỉnh, UBND huyện đã chủ động chỉ đạo các cơ quan đơn, vị UBND các xã, thị trấn triển khai đồng bộ nghiêm túc thực hiện rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo hướng dẫn thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ các nội dung rà soát, đánh giá cơ bản báo cáo đúng kế hoạch đề ra; việc rà soát là thiết thực, hữu ích và tạo điều kiện tốt cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp có nhu cầu giải quyết TTHC

2. Hạn chế

Nhiều thủ tục hành chính hiện nay quy trình thực hiện đang phù hợp và vừa đủ thời hạn để thực hiện và yêu cầu hồ sơ; một số TTHC chưa phát sinh hồ sơ, do đó việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo hướng dẫn thông tư 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ trên cơ sở thực tiễn là khó điều chỉnh, đề xuất.

Tại một số đơn vị, cán bộ, công chức thường có sự thay đổi hàng năm, do đó những nhân sự mới chưa vững về nghiệp vụ kiểm soát TTHC nói chung và công tác rà soát, đánh giá TTHC nói riêng.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để nâng cao chất lượng công tác, đề nghị Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức tập huấn chuyên sâu cho cán bộ, công chức về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó có công tác rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn huyện.

UBND huyện Cao Lộc trân trọng báo cáo kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính theo hướng dẫn Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: NN&PTNT, LĐTĐ&XH, TC; TN&MT, Nội vụ, Tư pháp, Thanh tra tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng, đơn vị: NN&PTNT, LĐTĐXH-DT, TC&KH, Tư pháp, Nội vụ, TN&MT, Thanh tra huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, PCVP;
- CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Duy Anh